

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính  
liên thông, không liên thông trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội, Việc làm  
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 182/TTr-SLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2023 và Tờ trình số 183/TTr-SLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 03 thủ tục hành chính liên thông, không liên thông trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội, Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 2.** Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3280/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội và thay thế Quyết định số 2663/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2022, Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K20, KSTT<sup>(Q)</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG, KHÔNG LIÊN THÔNG  
TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI, VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: \_\_\_\_\_ /QĐ-UBND ngày \_\_\_\_ / \_\_\_\_ /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ**

STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
<b>Lĩnh vực Bảo trợ xã hội</b>					
STT 3, mục II Phụ lục kèm theo Quyết định số 3280/QĐ-UBND ngày 03/9/2023	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng.  (1.001776.000.00.00.H08)		11 ngày làm việc (đối với trường hợp không có khiếu nại);  21 ngày làm việc (đối với trường hợp có khiếu nại).	<b>Bước 1.</b> UBND cấp xã: 1.1. Công chức Văn hoá - Xã hội giải quyết: 06 ngày làm việc; 1.2. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 2,5 ngày làm việc; 1.3. Niêm yết công khai kết quả xét duyệt: 02 ngày làm việc; <b>* Trường hợp không có khiếu nại:</b> 1.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (chuyển qua bước 2): ½ ngày làm việc. <b>* Trường hợp có khiếu nại:</b> 1.4. Công chức Văn hoá - Xã hội giải	Quyết định số 3246/QĐ-UBND ngày 30/8/2023

STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				quyết: 06 ngày làm việc; 1.5. Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt: 02 ngày làm việc; 1.6. Niêm yết công khai kết quả xét duyệt: 02 ngày làm việc; 1.7. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: ½ ngày làm việc.	
			09 ngày làm việc	<b>Bước 2.</b> UBND cấp huyện: 2.1. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phân công thụ lý: 01 ngày làm việc; 2.2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày làm việc; 2.3. Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thông qua kết quả: 01 ngày làm việc; 2.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 2,5 ngày làm việc; 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã: ½ ngày làm việc.	

## II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH

STT	STT QTNB giải quyết TTHC theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
<b>Lĩnh vực Việc làm</b>								
1	STT 01, Quyết định số 2663/QĐ-UBND ngày 18/8/2022	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài. (1.000105.000.00.00.H08)	09 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc	Phòng Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp: 07 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp phân công thụ lý: 01 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 05 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc.	01 ngày làm việc	1/2 ngày làm việc	Quyết định số 3955/QĐ-UBND ngày 26/10/2023
2	STT 02, Quyết định số 2124/QĐ-	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển	02 tháng kể từ ngày nhận được	1/2 ngày	Phòng Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp: 57 ngày, cụ thể:	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 3955/QĐ-

STT	STT QTNB giải quyết TTHC theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	UBND ngày 26/5/2021	người lao động nước ngoài. (2.000219.000.00.00.H08)	đề nghị tuyển từ 500 người lao động Việt Nam trở lên.		1. Lãnh đạo Phòng Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp phân công thụ lý: 02 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 53 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 02 ngày.			UBND ngày 26/10/2023
			Tối đa 01 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 100 đến dưới 500 người lao động Việt Nam.	1/2 ngày	Phòng Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp: 27 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp phân công thụ lý: 02 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 23 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 02 ngày.	02 ngày	1/2 ngày	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
			15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển dưới 100 người lao động Việt Nam.	1/2 ngày	Phòng Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng Việc làm và Giáo dục nghề nghiệp phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 11 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	
<b>Tổng cộng: 02 TTHC</b>								